TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG PHÚ
TỈNH BÌNH PHƯỚC
Bản án số: **43**/2019/HSST
Ngày: 13-8-2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ toạ phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hương**
Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lê Q Thìn**
Ông **Vũ Trung Thành**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Đào Thị Quỳnh Nga**, Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông **Bùi Anh Tuấn**, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 36/2019/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2019/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 7 năm2019 đối với các bị cáo:

1. **Hà Thanh N**, sinh năm 1992; tại Bình Phước; Nơi cư trú: Ấp B, xã T, huyện Đ, tỉnh B; Chỗ ở hiện nay: Như trên; Nghề nghiệp: Thợ xây; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Điểu G, sinh năm (không rõ) và bà Trần Thị Mỹ E, sinh năm 1972; Có vợ là Trần Thị Thu H, sinh năm 1993 và 01 con sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không.

2. **Phạm Thanh S**, sinh năm 1994; tại Bình Phước; Nơi cư trú: Khu phố P, phường T, thành phố Đ, tỉnh B; Chỗ ở hiện nay: Như trên; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn T, sinh năm 1969 và bà Trần Thị Mỹ E, sinh năm 1972; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Năm 2013, bị Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước xử phạt 06 tháng tù về tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*", chấp hành xong năm 2014.

Các bị cáo đang bị bắt tạm giam từ ngày 15/10/2018 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đồng Phú. (Các bị cáo có mặt tại phiên tòa).

**Người bị hại:*

Chị Phạm Thị P, sinh năm 1986; Nơi cư trú: Ấp Đ, xã T, huyện Đ, tỉnh B (có mặt).

Chị Mông Thị Thu H, sinh năm 1992; Nơi cư trú: Ấp Đ, xã T, huyện Đ, tỉnh B (xin vắng mặt).

Chị Nguyễn Thanh H, sinh năm 1988; Nơi cư trú: Ấp Đ, xã T, huyện Đ, tỉnh B (xin vắng mặt).

Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1980; Nơi cư trú: Ấp 7, xã T, huyện Đ, tỉnh B (có mặt).

Anh Phạm Ngọc Q, sinh năm 1986; Nơi cư trú: Ấp 1, xã T, huyện Đ, tỉnh B (có mặt).

Bà Phạm Thị H, sinh năm 1968; Nơi cư trú: Thôn 3, xã Bo, huyện B, tỉnh B (xin vắng mặt).

Bà Hoàng Thị Cẩm N, sinh năm 1976; Nơi cư trú: Thôn 3, xã B, huyện B, tỉnh B (xin vắng mặt).

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Anh Ngô Thành T, sinh năm 1995; Nơi cư trú: Khu phố 1, phường T, thành phố Đ, tỉnh B.

Anh Nguyễn Trí B, sinh năm 1984; Nơi cư trú: Tiệm cầm đồ B, khu phố P, phường T, thành Phố Đ, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 14/8/2018 đến ngày 11/10/2018, Hà Thanh N và Phạm Thanh S thực hiện 03 vụ "Cướp tài sản" tại huyện Đồng Phú; 01 vụ "Cướp tài sản" tại thành phố Đồng Xoài và 01 vụ "Trộm cắp tài sản, Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" tại thành phố Đồng Xoài. Phạm Thanh S thực hiện 01 vụ "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" tại huyện Bù Đăng. Nội dung cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 08 giờ ngày 14/8/2018, khi đi ngang qua phòng làm việc của Phạm Ngọc Q ở Công ty TNHH Tiến Tài tại ấp 1, xã Tiến Hưng, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước, Phạm Thanh S phát hiện chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S8 Plus màu đen, ốp lưng bằng nhựa màu tím của Q đang để ở cửa sổ không có người trông coi nên nảy sinh ý định chiếm đoạt để bán lấy tiền tiêu xài. Sau khi lấy trộm điện thoại, S nói cho Hà Thanh N biết chiếc điện thoại là do S lấy trộm của anh Q rồi S và N đem chiếc điện thoại đến cửa hàng điện thoại "Minh Quý" tại khu phố Tân Xuân, phường Tân Xuân, thành phố Đồng Xoài để mở khóa màn hình. Sau khi mở được khóa, N đem chiếc điện thoại đến cầm cố cho Nguyễn Chi B là chủ tiệm cầm đồ "Bình An" tại phường Tân Thiện, thành phố Đồng Xoài được 4.000.000 đồng, N đưa cho S giấy cầm cố chiếc điện thoại và số tiền 1.300.000 đồng, còn lại 2.700.000 đồng N dùng tiêu xài cá nhân hết. S đem giấy cầm cố điện thoại cho bạn là Ngô Thành T tại khu phố 1, phường Tân Đồng, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước để Trung chuộc sử dụng. Sau đó, T chuộc chiếc điện thoại rồi bán cho một người (không rõ lai lịch) tại thành phố Hồ Chí Minh được 5.000.000 đồng (bút lục 151 -153; 178-181).

Vụ thứ hai: Do trước đó có thời gian làm nhân viên giao hàng tạp hóa cho Công ty TNHH MTV Thương mại - Dịch vụ Thanh Tuyền (Công ty Thanh Tuyền) tại phường Tân Thiện, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước nên Phạm Thanh S biết được khi nhân viên của công ty đi giao hàng cho khách tại chợ Bom Bo thuộc

xã Bom Bo, huyện Bù Đăng thì tiếp tục đi giao hàng cho khách tại chợ Đắk Nhau thuộc xã Đắk Nhau, huyện Bù Đăng rồi mới quay lại chợ Bom Bo lấy tiền của khách hàng nên sau khi nghỉ việc S nảy sinh ý định giả làm nhân viên công ty Thanh Tuyền chiếm đoạt tiền của khách mua hàng để tiêu xài. Khoảng 07 giờ ngày 08/09/2018, khi S đến chợ Bom Bo để chờ. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, khi Nguyễn Hồng Quý và Lê Ngọc Tuấn là nhân viên của Công ty Thanh Tuyền giao hàng cho tiệm tạp hóa của bà Hoàng Thị Cẩm N và tiệm tạp hóa của bà Phạm Thị H tại thôn 3, xã Bom Bo, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước xong rồi tiếp tục đi giao hàng ở chợ Đắk Nhau thì S đến nói dối với bà N, bà H là lấy tiền cho Công ty Thanh Tuyền và được bà N giao cho số tiền 7.514.000 đồng, bà H giao cho số tiền 900.000 đồng. Số tiền có được S tiêu xài cá nhân hết (bút lục 186- 187).

Vụ thứ ba: Do không có tiền tiêu xài nên Hà Thanh N rủ Phạm Thanh S đi cướp tài sản của người đi đường thì S đồng ý. Trước khi đi, N và S chuẩn bị 01 gậy sắt ba khúc, 01 bịch ớt bột, 01 dao bấm. Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 04/10/2018, S điều khiển xe môtô của S nhãn hiệu Honda Blade, màu đỏ-đen (không có biển kiểm soát) chở N lưu thông trên đường liên xã theo hướng từ xã Tân Tiến đi vào xã Tân Hòa thuộc ấp Thái Dũng, xã Tân Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước phát hiện Phạm Thị P đang điều khiển xe môtô biển kiểm soát 61L3-2056 một mình lưu thông phía trước cùng chiều. S điều khiển xe mô tô áp sát bên phải xe của P để N dùng ớt bột ném vào mặt của P, đồng thời dùng chân đạp vào đuôi xe làm cho xe và P ngã xuống đường. N dùng dao bấm đe dọa P để chiếm đoạt số tiền 700.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO Neo 5. Sau khi chiếm đoạt được tài sản, S điều khiển xe chở N chạy ra hướng đường ĐT 741 (bút lục 139-150; 160-173).

Vụ thứ tư: Khoảng 20 giờ 40 phút ngày 04/10/2018, sau khi cướp được tài sản của Phạm Thị P và khi trên đường hướng ra đường ĐT 741 thuộc ấp Thái Dũng, xã Tân Tiến, huyện Đồng Phú, S và N phát hiện Mông Thị Thu H điều khiển xe môtô biển kiểm soát 93M1-150.94 đang lưu thông theo hướng từ xã Tân Tiến đi vào xã Tân Hòa nên S điều khiển xe mô tô chở N quay lại đuổi theo Hà. Khi đến gần trường mầm non xã Tân Tiến thuộc ấp Thái Dũng, xã Tân Tiến, S điều khiển xe mô tô áp sát xe mô tô của Hà để N dùng ớt bột ném vào mặt Hà làm cho Hà phải dừng xe lại. N dùng dao bấm đe dọa buộc Hà phải đưa 01 ví da bên trong có 760.000 đồng, 01 giấy phép lái hạng A1, một giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 thẻ ATM ngân hàng Sacombank cùng mang tên Mông Thị Thu Hà. Sau khi chiếm đoạt được tài sản, S điều khiển xe mô tô chở N đi về thành phố Đồng Xoài. Trên đường đi, N làm rơi số tiền chiếm đoạt của P trước đó rồi N lục ví da chiếm đoạt H lấy 450.000 đồng cất giấu riêng, số tiền 310.000 đồng còn lại N chia cho S 155.000 đồng và chiếc điện thoại chiếm đoạt được của P, chiếc ví da chiếm đoạt của Hà thì S giữ lại để sử dụng, còn giấy tờ thì vứt bỏ (bút lục 139-150; 160-173).

Vụ thứ năm: Khoảng 20 giờ ngày 05/10/2018, Phạm Thanh S điều khiển xe môtô hiệu Honda Blade màu đỏ-đen (không có biển kiểm soát) chở Hà Thanh N đem theo ớt bột, gậy sắt ba khúc và dao bấm lưu thông trên đường liên xã theo hướng từ xã Tân Tiến đi vào xã Tân Hòa để cướp tài sản của người đi đường. Khi

đến đoạn đường thuộc ấp Thái Dũng, xã Tân Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước, phát hiện Nguyễn Thanh H đang điều khiển xe môtô biển kiểm soát 93M1-270.31 một mình lưu thông phía trước cùng chiều. S điều khiển xe mô tô áp sát bên phải xe mô tô của H để N dùng ớt bột ném vào mặt H khiến H bị cay mắt phải dừng xe lại. Lúc này, H bỏ chạy bộ vào lô cao su đồng thời tri hô làm N, S sợ bị phát hiện nên không dám đuổi theo để chiếm đoạt tài sản của H mà điều khiển xe bỏ chạy về hướng thành phố Đồng Xoài (bút lục 139-150; 160-173).

Vụ thứ sáu: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 11/10/2018, Phạm Thanh S điều khiển xe môtô hiệu Honda Blade màu đỏ-đen (không có biển kiểm soát) chở Hà Thanh N đem theo ớt bột, dao bấm đến đoạn đường thuộc ấp 3, xã Tiến Hưng, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước để chờ người đi đường có tài sản để cướp. Khi phát hiện Nguyễn Thị Nga điều khiển xe môtô biển kiểm soát 93T9-0622 một mình đi qua thì S liền điều khiển xe mô tô chở N đuổi theo áp sát để N dùng ớt bột ném vào mặt làm cho Nga bị cay mắt ngã xuống đường. N liền dùng dao bấm đe dọa để chiếm đoạt 01 giỏ xách bằng vải bên trong có 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 thẻ công nhân mang tên Nguyễn Thị Nga, 01 giấy cầm đồ một chỉ vàng 9999 của Nga cầm cố tại tiệm vàng Kim Hương 2, 01 hộp đựng cơm có nắp đậy bằng kim loại; 01 thìa (muỗng) bằng kim loại, 01 vỏ chai đựng nước bằng nhựa, 01 cục sạc điện thoại màu trắng và số tiền 113.000 đồng. Sau khi kiểm tra, N và S lấy tiền, cục sạc điện thoại và giấy cầm cố vàng, còn túi xách cùng các tài sản khác thì vứt bỏ trên đường đi về. Đến ngày 12/10/2018, N và S đem giấy cầm cố vàng chiếm đoạt được của Nga đến tiệm vàng Kim Hương 2 chuộc lại một chỉ vàng do Nga đã cầm trước đó rồi bán lại cho tiệm vàng được 2.303.000 đồng. Số tiền có được, N và S chia nhau tiêu xài cá nhân hết.

Theo Kết luận định giá tài sản số 152 ngày 26/11/2018, của Hội đồng định giá tố tụng hình sự thị xã Đồng Xoài, kết luận: 01 giỏ xách bằng vải, màu nâu xám, đã qua sử dụng, không rõ nhãn hiệu có giá trị là 5.000 đồng; 01 cặp lồng (cà men) đựng cơm có nắp đậy bằng Inox + 01 thìa, không rõ nhãn hiệu đã qua sử dụng có giá trị là 7.000 đồng; 01 cục sạc pin điện thoại hiệu E-com, đã qua sử dụng có giá trị là 2.000 đồng; 01 chỉ vàng 9999 có giá trị là 3.526.000 đồng; 01 vỏ chai bằng nhựa không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng có giá trị 00 đồng; Tổng giá trị tài sản là 3.540.000 đồng.

Theo Kết luận định giá tài sản số 34 ngày 02/5/2019, của Hội đồng định giá tố tụng hình sự huyện Đồng Phú, kết luận: 01 (một) bóp da, sọc caro màu nâu đen, có chữ "YL" bằng kim loại có giá trị là 120.000 đồng.

Theo Kết luận định giá tài sản số 35 ngày 02/5/2019, của Hội đồng định giá tố tụng hình sự huyện Đồng Phú, kết luận: Điện thoại di động hiệu OPPO Neo 5 màu trắng, số Imel 8601590739430 có giá trị là 2.100.000 đồng.

Theo Kết luận định giá tài sản số 03 ngày 08/01/2019, của Hội đồng định giá tố tụng hình sự thành phố Đồng Xoài, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S8 Plus, màu đen, đã qua sử dụng có giá trị là 5.000.000 đồng; 01 ốp lưng bằng nhựa màu tím, có hình con rồng, đã qua sử dụng (không xác định được giá);

Ngày 18/4/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đồng Phú đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho các chủ sở hữu;

Tại bản cáo trạng số 34/CTr-VKS ngày 27 tháng 5 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo Hà Thanh N về vào tội "Cướp tài sản" theo quy định tại điểm d, khoản 2, Điều 168 Bộ luật Hình sự và tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo quy định tại khoản 1, Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Truy tố bị cáo Phạm Thanh N về tội "Cướp tài sản" theo quy định tại điểm d, khoản 2, Điều 168 Bộ luật Hình sự; tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự và tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1, Điều 174 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38, 50; Điều 55; Điều 58 Bộ luật hình sư năm 2015. Xử phạt bị cáo Hà Thanh N mức án từ 13 năm đến 14 năm tù về tội "Cướp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 55 Bộ luật hình sư năm 2015. Xử phạt bị cáo Hà Thanh N mức án từ 09 năm đến 12 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38, Điều 50; Điều 55; Điều 58 Bộ luật hình sư năm 2015. Xử phạt bị cáo Phạm Thanh S mức án từ 12 năm đến 13 năm tù về tội "Cướp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 55 Bộ luật hình sư năm 2015. Xử phạt bị cáo Phạm Thanh S mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 55 Bộ luật hình sư năm 2015. Xử phạt bị cáo Phạm Thanh S mức án từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị ghi nhận sự tự nguyện của các bị cáo, tuyên buộc bị cáo N và S phải liên đới trả cho các bị hại tiền và giá trị các tài sản đã chiếm đoạt, cụ thể: trả bị hại Phạm Ngọc Q 10.000.000 đồng, trả bị hại phạm Thị P 700.000 đồng; trả bị hại Mông Thị Thu H 760.000 đồng; trả cho bị hại Nguyễn Thị N 2.513.000 đồng. Bị cáo S còn phải trả cho chị Phạm Thị H 7.514.000 đồng; trả cho chị Hoàng Thị Cẩm N 900.000 đồng.

Về vật chứng, đề nghị: Tuyên tiêu hủy vật chứng là con dao bấm, gậy sắt ba khúc bằng kim loại và túi nilon bên trong có chứa hạt nhỏ màu đỏ; Tuyên tách chiếc xe mô tô Honda loại Blade không có biển kiểm soát để cơ quan công an xem xét xử lý theo thẩm quyền.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Trong phần tranh luận, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước công bố bản luận tội, các bị cáo Hà Thanh N và Phạm Thanh N không có tranh luận gì về phần tội danh mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Người bị hại Mông Thị Thu H, Nguyễn Thanh H, Phạm Thị H, Hoàng Thị Cẩm N và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Trí B, Ngô Thành Tr đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng có đơn xin giải quyết vắng mặt và đều có lời khai thể hiện rõ nội dung và yêu cầu của mình. Xét sự vắng mặt của người bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc xét xử, căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đồng Phú; Cơ quan điều tra Công an huyện Bù Đăng; Cơ quan điều tra Công an thành phố Đồng Xoài; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo Hà Thanh N và Phạm Thanh S khai nhận như nội dung cáo trạng số 34/CTr-VKS ngày 27 tháng 5 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đã truy tố.

Xét lời khai nhận của các bị cáo do muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên đã tự ý thực hiện và cùng nhau thực hiện các hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại về thời gian, địa điểm thực hiện hành vi phạm tội, vật chứng vụ án đồng thời phù hợp với kết luận của đại diện Viện kiểm sát cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xét hỏi công khai tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là chiếc điện thoại Samsung Galaxi S8 Plus màu đen của bị hại Phạm Ngọc Q có trị giá là 5.000.000 đồng mà bị cáo Phạm Thanh S thực hiện vào ngày 14/8/2018 tại xã Tiến Hưng, thị xã Đồng Xoài đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ Luật hình sự.

Hành vi dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản của chị Phạm Thị H số tiền là 7.514.000 đồng và của chị Hoàng Thị Cẩm N số tiền là 900.000 đồng mà Phạm Thanh S đã thực hiện ngày 08/9/2018 tại xã Bom Bo, huyện Bù Đăng đủ yếu tố cấu thành tội "Lừa đảo chiếm ddoạt tài sản" theo quy định tại Khoản 1 Điều 174 Bộ Luật hình sự.

Hành vi dùng ớt bột ném vào mặt khi bị hại đang đi xe mô tô, sửa dụng côn ba khúc và dao bấm kề cổ các bị hại đe dọa để chiếm đoạt tài sản, cụ thể: chiếm đoạt của chị Phạm Thị P (số tiền 700.000 đồng, 01 điện thoại OPPO Neo 5); chiếm đoạt của chị Mông Thị Thu H (số tiền 760.000 đồng và một số giấy tờ khác) vào ngày 04/10/2018; của bị hại Nguyễn Thanh H vào ngày 05/10/2018 (không

chiếm được tài sản) và chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị N (01 chỉ vàng 9999, tài sản và giấy tờ khác) vào ngày 11/10/2018 mà Hà Thanh N và Phạm Thanh S thực hiện tại xã Tân Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước và xã Tiến Hưng, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước đủ yếu tố cấu thành tội "Cướp tài sản" theo quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 168 Bộ Luật hình sự.

Hành vi mà các bị cáo thực hiện là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của các bị hại, đe dọa xâm phạm đến tính mạng của người bị hại là khách thể được pháp luật bảo vệ ngoài ra còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân.

[3] Xét tính chất và mức độ của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện là nghiêm trọng. Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình. Nhận thức được việc sử dụng các hành vi lén lút, gian dối và thủ đoạn nguy hiểm để chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật và sẽ vị pháp luật nghiêm trị. Tuy nhiên, vì động cơ tư lợi cá nhân, mục đích có tiền tiêu xài mà không phải bỏ công sức lao động nên bị các bị cáo đã thực hiện các hành vi như đã nêu ở trên.

Xét vai trò của các bị cáo trong các vụ cướp tài sản: Bị cáo Hà Thanh N là người đầu tiên khởi xướng, lôi kéo rủ rê bị cáo Phạm Thanh S là em trai đi cướp tài sản. Bị cáo N là người chuẩn bị côn ba khúc bằng kim loại, ớt bột, còn bị cáo S là người chuẩn bị dao bấm. Địa điểm thực hiện việc cướp tài sản là đoạn đường vắng không có nhà dân ở khu vực đường liên xã Tân Tiến đi xã Tân Hòa huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước và xã Tiến Hưng, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Các bị cáo đã thực hiện cùng một hành vi (chạy xe mô tô ép sát người bị hại, ném ớt bộ vào mặt bị hại đang điều khiển phương tiện giao thông, để họ cay mắt dừng xe lại, bị cáo dùng dao bấm kề vào cổ bị hại yêu cầu bỏ tiền và điện thoại ra đưa cho các bị cáo) đối với nhiều người bị hại để chiếm đoạt tài sản; các bị cáo đã thực hiện nhiều lần(04 lần) liên tiếp trong các ngày từ ngày 05/10/2018-11/10/2018 thể hiện sự liều lĩnh, manh động của các bị cáo. Bị cáo nhận thức được hậu quả của việc sử dụng các hành vi trên rất nguy hiểm đến sức khỏe, tài sản và có thể là cả tính mạng của người bị hại. Hành vi sử dụng hung khí nguy hiểm để chiếm đoạt tài sản của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành định khung hình phạt theo quy định tại điểm d khoản 2, Điều 168 Bộ Luật hình sự. Ngoài ra, trước khi thực hiện các hành vi cướp tài sản nêu trên, bị cáo còn thực hiện hành vi tiêu thụ tài sản (01điện thoại Samsung Galaxy S8 phlus) do bị cáo S trộm cắp mà có, mục đích để lấy tiền tiêu xài. Lẽ ra khi thấy em trai mình thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo phải khuyên S trả lại tài sản để hưởng sự khoan hồng của pháp luật nhưng bị cáo lại tiếp tay cho em mình và đem cầm cố điện thoại trộm cắp được, lấy tiền tiêu xài cá nhân và tiếp tục rủ rê lôi kéo S phạm tội. Do vậy cần phải xử phạt bị cao mức hình phạt nghiêm khắc, tù có thời hạn, tương xứng với từng tội mà bị cáo gây ra, tổng hợp hình phạt chung buộc bị cáo phải chấp hành, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho gia đình, xã hội và phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo Phạm Thanh S là đồng phạm với bị cáo N trong vụ cướp tài sản với vai trò thực hành. Bị cáo là em cùng cha khác mẹ với bị cáo N, lẽ khi khi

được rủ rê đi cướp tài sản, bị cáo S phải ngăn cản anh trai mình hoặc báo với cơ quan công an đề ngăn cản nhưng bị cáo cũng đồng tình với N và cùng N chuẩn bị công cụ, phương tiện phạm tội như dao bấm, xe mô tô và cùng bị cáo N thực hiện các vụ cướp tài sản như đã phân tích ở trên. Bị cáo nhận thức được hậu quả của việc sử dụng các hành vi nêu trên để cướp tài sản rất nguy hiểm đến sức khỏe, tài sản và có thể là cả tính mạng của người bị hại. Hành vi Hành vi sử dụng hung khí nguy hiểm để chiếm đoạt tài sản của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành định khung hình phạt theo quy định tại điểm d khoản 2, Điều 168 Bộ Luật hình sự. Trước khi thực hiện các hành vi cướp tài sản trên, bị cáo còn thực hiện hành vi gian dối, làm cho bị hại Phạm Thị H và Hoàng Thị Cẩm N tin tưởng giao tài sản (tiền) để chiếm đoạt tiêu xài cá nhân với tổng số tiền là 8.414.000 đồng, Hnh vi này cũng đủ yếu tố cấu tHnh tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Ngoài ra, bị cáo còn thực hiện Hnh vi trộm cắp tài sản là điện thoại Samsung Galaxy S8 Plus của anh Phạm Ngọc Q, sau đó đưa cho H Thanh S cầm cố lấy tiền chia nhau tiêu xài cá nhân. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu: vào năm 2013, bị kết án về tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*", bị Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước xử phạt 06 tháng tù đã chấp Hnh xong năm 2014 lẽ ra bị cáo phải lấy đó làm bài học sửa mình nhưng bị cáo vẫn tiếp tục thực hiện Hnh vi phạm tội và nhiều lần như đã nêu trên. Do vậy cần phải xử phạt bị cao mức hình phạt nghiêm khắc, tù có thời hạn, tương xứng với từng tội mà bị cáo gây ra, tổng hợp hình phạt chung buộc bị cáo phải chấp Hnh, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo tHnh người có ích cho gia đình, xã hội và phòng ngừa chung.

Xét tình tiết tăng nặng: Có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, vì bị cáo H Thanh N và Phạm Thanh S thực hiện tội phạm trên 02 lần trở lên.

Xét tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã tHnh khẩn khai báo, ăn năm hối cải, các bị cáo đều là anh em cùng mẹ khác cha của nhau, có hoàn cảnh gia đình không hạnh phúc, các bị cáo đều đang có con nhỏ, trình độ văn hóa thấp. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 , khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự áp dụng cho các bị cáo khi quyết định hình phạt.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú truy tố các bị cáo bị cáo Hà Thanh N và Phạm Thanh S về tội "Cướp tài sản" theo quy định tại điểm d, khoản 2, Điều 168 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra còn truy tố bị cáo Hà Thanh N về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo quy định tại khoản 1, Điều 323 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Phạm Thanh S về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự và tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1, Điều 174 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Kết luận của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về phần hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Đối với Dương Minh Quý là người mở khóa màn hình chiếc điện thoại di động hiệu Samsung galaxy S8 Plus do Phạm Thanh S trộm cắp của anh Phạm Ngọc Q và Ngô THnh Trung là người được Phạm Thanh S cho giấy cầm cố điện thoại di động Samsung galaxy S8 Plus để Trung chuộc điện thoại nhưng Quý và

Trung không đó là tài sản do S phạm tội mà có nên Viện kiểm sát không đề cập đến việc xử lý.

Đối với Nguyễn Chi Bình là người nhận cầm cố chiếc điện thoại di động Samsung galaxy S8 Plus do Phạm Thanh S trộm cắp của anh Phạm Ngọc Q nhưng khi cầm cố Bình không biết là tài sản do S phạm tội mà có nên Viện kiểm sát không đề cập đến việc xử lý.

Ngoài ra Hà Thanh N và Phạm Thanh S khai nhận còn thực hiện 02 vụ cướp tài sản của người khác tại ấp Quân Y, xã Tân Lợi, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước nhưng không chiếm đoạt được tài sản. Cơ quan CSĐT Công an huyện Đồng Phú chưa xác minh, làm việc được với người bị hại nên tách ra tiếp tục xác minh xử lý sau. Viện kiểm sát không đề cập đến việc xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, người bị hại Nguyễn Thị Nga yêu cầu các bị cáo phải bồi thường cho bà Nga số tiền 2.513.000 đồng; bị hại Phạm Ngọc Q yêu cầu bồi thường số tiền là 10.000.000 đồng (giá trị chiếc điện thoại Samsung S8 Plus). Các bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại Nga, bị hại Q theo yêu cầu. Ngoài ra các bị cáo còn đồng ý bồi thường cho bị hại Phạm Thị Phiến số tiền là 700.000 đồng và bị hại Mông Thị Thu H số tiền là 760.000 đồng. Tổng số tiền bị cáo N và S phải bồi thường cho các bị hại là 13.973.000 đồng, mỗi người phải trả ½ số tiền nói trên. Ngoài ra bị cáo Phạm Thanh S còn đồng ý bồi thường cho bị hại chị Phạm Thị H số tiền là 7.514.000 đồng và bị hại Hoàng Thị Cẩm N số tiền là 900.000 đồng nên được ghi nhận.

Tại phiên tòa các bị hại Mông Thị Thu H, Nguyễn Thanh Hồng, Phạm Thị H và Hoàng Thị Cẩm N vắng mặt nên nếu các bị hại có yêu cầu khác sẽ được xem xét bằng vụ kiện dân sự khi có yêu cầu.

[6] Vật chứng: Ngày 18/4/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đồng Phú đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu: Trả lại 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO NEO 5 màu trắng, có ốp lưng bằng nhựa màu đen, số IMEI: 860159030739430, không có thẻ sim cho chị Phạm Thị P; Trả lại 01 (một) ví da nữ dạng da sọc carô màu nâu đen, có chữ "YL" bằng kim loại màu vàng cho chị Mông Thị Thu H; Trả lại 01 (một) giỏ xách bằng vải; 01 (một) chứng minh nhân dân, 01 (một) thẻ công nhân mang tên Nguyễn Thị Nga; 01 (một) hộp đựng cơm có nắp (bằng kim loại); 01 (một) thìa (muỗng) bằng kim loại; 01 (một) cục sạc điện thoại hiệu E-com màu trắng cho chị Nguyễn Thị Nga (bút lục 340 – 342). Xét việc xử lý vật chứng nói trên là đúng với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý lại.

- Đối với 01 xe môtô nhãn hiệu Honda, loại Blade, màu đỏ đen. Số máy JA36A - 0661412; số khung: RLHJA3645GY138965, không có biển kiểm soát là phương tiện bị cáo Phạm Thanh S sử dụng để thực hiện Hnh vi cướp tài sản. Tuy nhiên, xe chưa có giấy, chưa có biển kiểm soát và chưa xác minh, làm rõ được ai là chủ sở hữu. Viện kiểm sát đề nghị tách ra, giao cơ quan Công an huyện Đồng Phú làm rõ xử lý sau nên hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 (một) con dao, dạng dao bấm dài 19cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 8,5cm, mũi dao nhọn. Trên lưỡi dao có chữ "U.S.A". Cán dao bằng

kim loại màu trắng dài 10,5cm, một bên cán dao được được ốp nhựa màu đen; 01 (một) gậy sắt dạng ba khúc bằng kim loại, màu trắng, có chiều dài 63cm, khúc giữa có ký hiệu "YRG BATONS LC-26"; 01 (một) túi nilon màu trắng có chữ "Cơ sở Bảo Đức ớt khô xay"bên trong có chứa nhiều hạt nhỏ màu đỏ. Đây là công cụ các bị cáo sử dụng để thực hiện Hnh vi cướp tài sản nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu đen là tài sản của bị cáo H Thanh N; 01 (một) điện thoại di động hiệu Pillip E105, là tài sản của bị cáo Phạm Thanh S. Do các bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên cần tuyên trả lại cho các bị cáo;

[7] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo H Thanh N phạm tội "*Cướp tài sản*" và tội "*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".*

Tuyên bố bị cáo Phạm Thanh S phạm tội "*Cướp tài sản*"; tội*"Trộm cắp tài sản"* và tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản";*

2.Về hình phạt:

- Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168; khoản 1 Điều 323; điểm g khoản 1 Khoản 2 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38, 50; Điều 55; Điều 58 Bộ luật hình sư năm 2015.

Xử phạt bị cáo Hà Thanh N 13 (mười ba) năm tù về tội "Cướp tài sản" và 09 (chín) tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo Hà Thanh N phải chấp hành là **13 (mười ba) năm 09 (chín) tháng tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam từ ngày 15/10/2018.

- Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168; khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 174; điểm g khoản 1, Khoản 2 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38, Điều 50; Điều 55; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Phạm Thanh S 12 (mười hai) năm tù về tội "Cướp tài sản"; 01 (một) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" và 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Tổng hợp hình phạt của ba tội buộc bị cáo Phạm Thanh S phải chấp hành hình phạt chung là 14 (mười bốn) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hình phạt chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam từ ngày 15/10/2018.

3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự thỏa thuận, tự nguyện của bị cáo Hà Thanh N và Phạm Thanh S và các bị hại, mỗi bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường ½ số tiền cho các bị hại, cụ thể: bồi thường cho chị Phạm Thị P số tiền là 700.000 đồng; cho chị Mông Thị Thu H số tiền là 760.000 đồng; cho anh Phạm Ngọc Q số tiền 10.000.000 đồng và chị Nguyễn Thị N là 2.514.000 đồng. Riêng bị cáo Phạm Thanh S phải bồi thường cho chị Phạm Thị H số tiền là 7.514.000 đồng và bị hại Hoàng Thị Cẩm N số tiền là 900.000 đồng.

4. Vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 45 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 (một) con dao, dạng dao bấm dài 19cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 8,5cm, mũi dao nhọn. Trên lưỡi dao có chữ "U.S.A". Cán dao bằng kim loại màu trắng dài 10,5cm, một bên cán dao được được ốp nhựa màu đen; 01 (một) gậy sắt dạng ba khúc bằng kim loại, màu trắng, có chiều dài 63cm, khúc giữa có ký hiệu "YRG BATONS LC-26"; 01 (một) túi nilon màu trắng có chữ "Cơ sở Bảo Đức ớt khô xay"bên trong có chứa nhiều hạt nhỏ màu đỏ.

- Tuyên trả cho bị cáo Hà Thanh N 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu đen là tài sản; trả cho bị cáo Phạm Thanh S 01 (một) điện thoại di động hiệu Pillip E105.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án buộc bị cáo Hà Thanh N và Phạm Thanh S mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm: bị cáo Hà Thanh N phải nộp (làm tròn số) là 349.000 đồng; bị cáo Phạm Thanh S phải nộp là 770.000 đồng.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo. Người bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương./.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bình Phước (01);*
- *VKSND huyện Đồng Phú (01);*
- *THADS huyện Đồng Phú(01);*
- *CA huyện Đồng Phú (03);*
- *Phòng P27*
- *TT lý lịch tư pháp – Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước (01);*
- *UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú(01);*
- *Bị cáo; người tham gia tố tụng(01);*
- *Lưu (02).*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hương